

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 4 / 3 / 14

60 SOFT CAPSULES
60 Viên nang mềm

Vitaphol

L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg

Để xa tầm tay trẻ em
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

DAVI
VIỆM NAM VÂN

CAREFULLY READ THE PACKAGE INSERT BEFORE USE

COMPOSITION:
Each soft capsule contains:
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
Excipients q.s. 1 soft capsule

INDICATIONS / PRECAUTIONS / CONTRAINDICATIONS / DOSAGE:
Refer to the package insert for use instructions

STORAGE:
In dry place, protected from light, below 30 °C

SPECIFICATION:
In-house standard

Manufactured by:
DAVI PHARM CO., LTD
120/130 Nguyen Van Van Street, Phu Hoa Commune, Dan Cu District, Binh Chanh Province, Vietnam

Vitaphol

L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg

60 VIÊN NANG MỀM
60 Viên nang mềm

Vitaphol

L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg

Để xa tầm tay trẻ em
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

DAVI
VIỆM NAM VÂN

DAVI
VIỆM NAM VÂN

Vitaphol

Box size: 128 x 43 x 110 (mm)
Blister size: 44 x 102 (mm)

Nhũ bạc trơn Nhũ bạc sần

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN:
Mỗi viên nang mềm chứa: 200 mg L-Ornithine-L-Aspartate và các tá dược vừa đủ

CHỈ ĐỊNH / LIỀU DÙNG / CÁCH DÙNG / CHỐNG CHỈ ĐỊNH / TÁC DỤNG:
Xin đọc kỹ hướng dẫn sử dụng


ẢO QUẢN:
Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30 °C

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:
Tàu chuẩn nhà sản xuất

Số lô SX :
Ngày SX :
Hạn dùng :
SDK :

Sau mỗi lần
CITY PHARM CO., LTD
120/130 Nguyen Van Van Street,
Phu Hoa Commune, Dan Cu District,
Binh Chanh Province, Vietnam

3700 5898
CÔNG TY TNHH
H. BÊN CÁT - T. BÌNH PHƯỚC
DUỐC PHẨM ĐẠT VI PHU
GIÁM ĐỐC
DS. Nguyễn Xuân Phương

 DAVI PHARM CO., LTD	Vitaphol	Box size: 106 x 36 x 43 (mm) 6 Blisters x 10 soft cap. Blister size: 44 x 102 (mm)
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------	------------------------------------------------------------------------------------------

SỐ LÔ SX: HD:

CTY TNHH DP ĐẠT VI PHU

Vitaphol
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
DAVI PHARM CO., LTD

Vitaphol
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
DAVI PHARM CO., LTD

Vitaphol
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
DAVI PHARM CO., LTD

Vitaphol
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
DAVI PHARM CO., LTD

Vitaphol
L-Ornithine-L-Aspartate 200 mg
DAVI PHARM CO., LTD



GIÁM ĐỐC
DS. Nguyễn Xuân Phương



Handwritten mark

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc.

VITAPHOL

(Viên nang mềm)

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nang mềm chứa:

L-ornithin L-aspartat 200 mg

Tá dược: *Butylated hydroxytoluen (BHT), butylated hydroxanisol (BHA), dầu cọ, beeswax white, lecithin, soybean oil, gelatin, glycerin, methyl paraben, propyl paraben, sorbitol lỏng, ethyl vanillin, màu tartrazin yellow, carmoisin red, màu brilliant blue... vừa đủ 1 viên.*

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

L-ornithin L-aspartat kích thích quá trình khử độc amoniac bằng cách làm tăng quá trình tổng hợp urê trong chu trình urê, thêm vào đó nó còn loại trừ amoniac ngoài gan từ các mô, do vậy có tác dụng giải độc, bảo vệ tế bào gan.

Ngoài ra, L-ornithin L-aspartat còn tạo ra năng lượng dưới dạng ATP, từ đó cải thiện cân bằng năng lượng của gan bệnh.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

L-ornithin L-aspartat cung cấp hai chất nền quan trọng cho cả sự tổng hợp urê và glutamin. Sau khi uống, L-ornithin L-aspartat phân chia ly thành L-ornithin và acid L-aspartic, hai chất sau đó được hấp thu tại ruột non bằng vận chuyển chủ động thông qua bờ bàn chải của biểu mô ruột non, sự hấp thu đó phụ thuộc gradien nồng độ ion natri. Nồng độ đỉnh đạt được sau 12-20 giờ. Thời gian bán thải của L-ornithin là 0,47 giờ với liều L-ornithin 300 mg/ kg thể trọng. Thời gian bán thải của L-aspartic là 0,31 giờ trong huyết tương và 0,33 giờ trong nước tiểu với liều tiêm tĩnh mạch 18,54 g DL-aspartic acid. Chỉ 20% L-aspartic acid tiêm truyền được thải trừ qua đường nước tiểu dưới dạng không chuyển hóa.

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị tăng amoniac máu.
- Điều trị bệnh não gan.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

Liều khởi đầu 2 viên x 3 lần/ ngày, uống sau bữa ăn. Liều duy trì 1 viên x 3 lần/ ngày trong ít nhất 4- 6 tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
Bệnh nhân suy giảm chức năng thận nặng (creatinin huyết thanh trên 3 mg/ 100 ml).

LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

- Dùng thận trọng ở phụ nữ có thai và cho con bú.
- Dùng thận trọng ở người già, người suy giảm chức năng thận.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Cần thận trọng khi dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Các tác dụng không mong muốn như buồn nôn và nôn rất hiếm khi xảy ra. Những tác dụng không mong muốn đó thường chỉ xảy ra trong thời gian ngắn và không cần thiết phải ngưng dùng thuốc.

Thông báo cho thầy thuốc các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh



PHÓ GIÁM ĐỐC

ĐS. Nguyễn Xuân Phương